

CÔNG TY TNHH AANETWORK VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH AANETWORK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AANETWORK VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AANETWORK VIETNAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110482613

3. Ngày thành lập: 21/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 10 Tòa Suced Tower, số 108 Đường Nguyễn Hoàng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986887747

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Trừ đấu giá hàng hóa	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng (Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế)	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ dùng cá nhân và gia đình - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn dược phẩm	4649
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Trừ hàng hóa nhà nước cấm	4669
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh	8230

7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
8.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
9.	Cổng thông tin	6312
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
11.	Quảng cáo Không bao gồm quảng cáo thuốc lá	7310(Chính)
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra	7320
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
14.	Bán buôn tổng hợp Trừ hàng hóa nhà nước cấm	4690
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
16.	In ấn Trừ các loại Nhà nước cấm	1811
17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Sao chép bản ghi các loại Trừ các loại Nhà nước cấm	1820
19.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Trừ đấu giá bán lẻ qua internet	4791
20.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Trừ hoạt động bán đấu giá	4799
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Trừ kinh doanh bất động sản	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa Trừ mặt hàng Nhà nước cấm	5224
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: -Gửi hàng; -Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; -Giao nhận hàng hóa; -Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; -Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229
24.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

